**KẾ HOẠCH DẠY HỌC – TUẦN 12 – LỚP 2B**

(Từ ngày 25/11 đến ngày 29/11 năm 2024)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài** | **Điều chỉnh** |
| **Hai**  **25/11** | Sáng | 1 | Chào cờ |  |  |
| 2 | Toán 1 | Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100 (tiếp theo) - t1 |  |
| 3 | Tiếng việt | Bà kể chuyện. |  |
| 4 | Tiếng việt |
| Chiều | 1 | TV tăng 1 | Luyện đọc: Bà kể chuyện |  |
| 2 | Toán tăng 1 | Luyện tập phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100 |  |
| **Ba**  **26/11** | Sáng | 1 | Toán 2 | Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100 (tiếp theo) - t2 |  |
| 2 | Tiếng việt 3 | Nghe − viết: Ông và cháu. |  |
| 3 | Tiếng việt 4 | Chữ hoa: K |  |
| 4 | TV tăng 2 | Luyện viết: Ông và cháu |  |
| **Tư**  **27/11** | Sáng | 1 | Toán 3 | Luyện tập - t1 |  |
| 2 | Tiếng việt 5 | Sáng kiến của bé Hà |  |
| 3 | Tiếng việt 6 |
| 4 | Toán tăng 3 | Luyện tập |  |
| **Năm 28/11** | Sáng | 1 | Đạo đức | Khi em bị bắt nạt – t1 |  |
| 2 | Đạo đức | Khi em bị bắt nạt – t2 |  |
| Chiều | 1 | Toán 4 | Luyện tập - t2 |  |
| 2 | Âm nhạc |  | Hoàng |
| 3 | Tiếng việt 8 | Viết về ông bà. |  |
| **Sáu**  **29/11** | Chiều | 1 | Toán 5 | Luyện tập ( tiếp theo) – t1 |  |
| 2 | HĐTN | Sáng tạo từ vật liệu thiên nhiên |  |
| 3 | Sinh hoạt | Sinh hoạt lớp: Điều em học từ chủ đề Em yêu lao động |  |
|  |  |  |  | *Duyệt bài, ngày 22 tháng 11năm 2024* | |
|  |  |  |  | **Phó hiệu trưởng** | |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  | **Nguyễn Thị Hằng** | |

## TUẦN 12

**Thứ hai ngày 25 tháng 11 năm 2024**

**Tiết 1. Chào cờ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. KHỞI ĐỘNG (5 phút)**  **-** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở, chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **2. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (15 phút)**  ***2.1. Thực hiện nghi lễ chào cờ***  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  ***2.2. Tổng kết công tác tuần, triển khai công tác tuần 11***  - GV trực ban nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của HS trong tuần 11.  - GV TPT triển khai hoạt động tuần 12.  + Tiếp tục duy trì sĩ số tốt.  + Duy trì tốt các nền nếp đội, quy định của Liên đội.  - HS các lớp chú ý chăm sóc tốt bồn hoa cây cảnh của lớp mình. Chú ý tưới cây, chăm sóc cây.  - Các lớp chú ý vệ sinh sạch sẽ khu vực để rác. Dụng cụ về sinh để gọn gàng ngăn nắp. *Tuần vừa qua nhiều lớp thùng rác bẩn, có nhiều rác, chưa đổ rác trước khi vào tiết truy bài buổi sáng.*  - Các lớp phối kết hợp với Thư viện nhà trường xây dựng góc đọc sách, góc trưng bày truyện. Vào tiết sinh hoạt hàng tuần Gv cần tuyên truyền, khuyến khích học sinh tham gia tìm hiểu và đọc sách tạo thói quen đọc sách đối với học sinh.  - Tiếp tục rèn luyện, củng cố các bài múa hát sân trường, Thể dục giữa giờ.  - Tổng kết kết quả cuộc thi Vẽ tranh triển lãm nhân ngày 20/11.  + Tuyên dương các tiết mục văn nghệ từ các khối lớp.  + Tuyên dương và cộng điểm thi đua các lớp tích cực tham gia cuộc thi vẽ tranh chủ đề 20/11: 1B, 3A, 4A,4B,4C,5A,5B,5C.  - Kiểm tra đột xuất việc thực hiện nền nếp tuần 12.  **3. TRẢI NGHIỆM (20 phút)**  *- HS về lớp tiếp tục tham gia học tập tiết HĐTN của lớp mình.* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe.  - Đ/c Yến triển khai  - Đ/c TPT triển khai  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS về lớp thực hiện |

# **CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* HS tham gia biểu diễn văn nghệ để thể hiện lòng biết ơn, kính trọng thầy cô giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa của ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

* Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các tiết mục văn nghệ.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  - Nhà trường tổ chức buổi sinh hoạt Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11:  *+ Nói về ý nghĩa ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.*  *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_23.png+ Tổ chức cho HS tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo 11 Việt Nam 20-11.*  - GV phổ biến đến HS:  *+ Các tiết mục văn nghệ được lựa chọn đến từ tất cả các khối lớp.*  *+ Kết hợp đạ dạng các loại hình nghệ thuật mà HS có thể tham gia như: múa, hát, đọc thơ, kể chuyện, chơi đàn, thổi sáo,...*  *+ Tổ chức theo hình thức hội diễn văn nghệ theo các vòng sơ khảo ở cấp khối lớp, vòng chung khảo ở cấp trường.* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, tham gia các hoạt động.  - HS thực hiện. |

**Tiết 2. Toán**

**BÀI 34: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 100 (Tiếp theo) – Tiết 1**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết tìm kết quả phép trừ (có nhớ) dạng 42 -5 trong phạm vi 100

- Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết các tình huống thực tế .

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Thông qua việc tìm kết quả các phép trừ có nhớ trong phạm vi 100, Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

- Các khối lập phương đơn vị hoặc que tính trong bộ đồ dùng học Toán 2

2. HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động:**  *Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*  **B. Hoạt dộng hình thành kiến thức:**  *Mục tiêu: HS biết cách đặt tính và tính*  **C. Hoạt dộng thực hành, luyện tập:**  *Mục tiêu:* *Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép trừ đã học vào giải bài tập*  **Bài 1**: Tính   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 52  - 4  48 | 43  - 7  36 | 94  - 8  86 | 63  - 6  57 |   **D. Hoạt động vận dụng:**  **\* TRÒ CHƠI:**  *Mục tiêu: Vận dụng tính toán dạng 42 -5 trong phạm vi 100*  **E.Củng cố- dặn dò:**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | **\* Ôn tập và khởi động**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể bài *Quả bóng tròn*  -Bài hát nói về điều gì ?  -GV giới thiệu bài và ghi tên bài  - GV cho HS quan sát tranh và nêu câu hỏi để HSTL:  + Trong tranh, bạn Lan có tất cả bao nhiêu hình lập phương?  + Lan bớt đi bao nhiêu hình lập phương?  + Vậy muốn biết bạn Lan còn lại bao nhiêu hình lập phương ta làm phép tính gì?  - Cho HS nêu phép tính thích hợp.  - Yêu cầu hs thảo luận nhóm đôi nêu cách tính và tìm kết quả phép tính 42 -5  - Gv kết hợp giới thiệu bài  GV hướng dẫn hs cách tìm kết quả phép tính 42 -5 bằng que tính  GV yêu cầu HS lấy các que tính và thực hiện theo mình  - GV nêu cách đặt tính và tính: 2 không trừ được 5, lấy 12 – 5 = 7, viết 7 nhớ 1  4 - 1= 3, viết 3.  Vậy 42- 5 = 37.  - Yêu cầu hs sử dụng que tính để tính 83 - 4  - GV yêu cầu HS đặt tính và tính vào giấy nháp  - Hs thực hiện một số phép tính khác và ghi kết quả vào nháp:  55 - 6; 41 – 7; 64 - 8  - Gv yêu cầu hs nêu đề bài  -Yêu cầu hs làm bài vào vở  -Chiếu bài và chữa bài của hs  -Gọi hs nêu cách tính từng phép tính  - Nhận xét bài làm của hs  - Chốt lại cách thực hiện phép ưừ có nhớ trong phạm vi 100  -Gv tổ chức cho hs tham gia trò chơi “ *Ong tìm hoa*”  2 đội (5 HS/đội) thi đua tìm đngs kết quả các phép trừ dạng 42 -5 nhanh và đúng.  - Cả lớp kiểm tra lại kết quả 2 đội thi.  - Khen đội thắng cuộc  -GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  -GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS hát và vận động theo bài hát *Quả bóng tròn*  - HS nêu  -HS ghi tên bài  - HS quan sát và trả lời câu hỏi:  *+ Lan có tất cả 42 hình lập phương.*  *+ Lan bớt đi 5 hình lập phương.*  + HS nêu *42 - 5*  - HS thảo luận nhóm.  - Đại diện các nhóm nêu kết quả  - HS lắng nghe.  - HS ghi tên bài vào vở.  - HS lấy 42 que tính và thực hiện theo GV  - HS lắng nghe.  - 2-3 Hs nêu lại cách đặt tính và tính  -- HS lấy 83 que tính và thực hiện theo GV  -Hs thao tác trên que tính để tính 83 – 4 = 79  - 2, 3 hs nêu cách đặt tính và tính  - Hs thực hành tính  - HS làm một số VD:  55 -6 = 49; 41 – 7 = 34  64 – 8 = 56  -HS xác định yêu cầu bài tập.  - Hs làm bài vào vở  - Hs nêu kết quả và cách tính  - Hs khác nhận xét  - Hs đổi chéo vở chữa bài.  -Hs lắng nghe và ghi nhớ  -Hs tham gia trò chơi  -Hs lắng nghe |

**Tiết 3+4. Tiếng việt**

# **BÀI 12: VÒNG TAY YÊU THƯƠNG**

## CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM & BÀI ĐỌC 1: BÀ KỂ CHUYỆN

(2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi về công việc của mỗi người, vật, con vật. Hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bà kể chuyện hay nhất, những câu chuyện của bà nhiều như một dòng chảy vô tận. Cùng với đó là tình cảm gia đình giữa các thế hệ: bà – bố – con.
* Nhận diện được từ ngữ phù hợp để nói về những câu chuyện của bà, kho chuyện của bà, cách kể chuyện của bà.
* Biết cách đặt câu theo mẫu *Ai thế nào?*.

+ Năng lực văn học:

* Nhận diện được bài thơ.
* Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình cảm, lòng kính mến đối với các thành viên trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM** (10 phút)  **Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được nội dung của toàn bộ chủ điểm, tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc to YC của phần *Chia sẻ* trước lớp.  - GV YC HS lấy tranh, ảnh để lên mặt bàn.  - GV mời một số HS giới thiệu trước lớp về tranh, ảnh em mang đến.  **BÀI ĐỌC 1: BÀ KỂ CHUYỆN**  **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài học: Bài thơ *Bà kể chuyện* sẽ cho các em biết được bà là kể chuyện hay nhất, những câu chuyện của bà nhiều như một dòng chảy vô tận. Bài thơ cũng cho các em biết được là tình cảm gia đình giữa các thế hệ: bà – bố – con.  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài thơ *Bà kể chuyện*.  - GV mời 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ để cả lớp hiểu nghĩa 2 từ: *cặm cụi, hồn nhiên*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 4 HS đọc nối tiếp các đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 4: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 4.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **3. HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại bài thơ, suy nghĩ trả lời CH theo nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  **4. HĐ 3: Luyện tập**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Nhận diện được từ ngữ phù hợp để nói về những câu chuyện của bà, kho chuyện của bà, cách kể chuyện của bà. Biết cách đặt câu theo mẫu *Ai thế nào?*.  **Cách tiến hành:**  **BT 1:**  - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 1 trước lớp.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  a) Những câu chuyện của bà: *thú vị, hấp dẫn, lôi cuốn, cuốn hút, v.v...*  b) Kho chuyện của bà: *vô tận, bạt ngàn, nhiều vô kể,...*  c) Cách kể chuyện của bà: *tự nhiên, hồn nhiên, dễ thương, v.v...*  **BT 2:**  - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2 trước lớp.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  a) Chuyện của bà **rất hay**.  🡪 Chuyện của bà thế nào?  b) Kho chuyện của bà **rất phong phú**.  🡪 Kho chuyện của bà như thế nào?  c) Cách kể chuyện của bà **rất tự nhiên**.  🡪 Cách kể chuyện của bà thế nào? | - 1 HS đọc YC của phần *Chia sẻ* trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS lấy tranh, ảnh để lên mặt bàn.  - Một số HS giới thiệu trước lớp về tranh, ảnh em mang đến.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 4 HS đọc nối tiếp các đoạn của bài thơ.  + HS đọc theo nhóm 4.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  - 3 HS tiếp nối đọc 3 CH. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp đọc thầm lại bài thơ, suy nghĩ trả lời CH theo nhóm đôi.  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:  *+ Câu 1:*   * HS 1: Bố của bạn nhỏ làm công việc gì? * HS 2: Bố của bạn nhỏ làm công việc viết truyện.   *+ Câu 2:*   * HS 2: Bạn nhỏ thắc mắc điều gì? * HS 1: Bạn nhỏ thắc mắc sao những lúc bố kể chuyện nghe không hay bằng bà.   *+ Câu 3:*   * HS 1: Theo lời bố, vì sao chuyện bà kể rất hay? Chọn ý đúng nhất:   a) Vì bà biết nhiều chuyện hơn bố.  b) Vì bà kể chuyện rất tự nhiên.  c) Vì cả hai lí do trên.   * HS 2: Đáp án c).   - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc to YC của BT 1 trước lớp.  - HS làm bài vào VBT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc to YC của BT 2 trước lớp.  - HS làm bài vào VBT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - HS lắng nghe. |

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 2. Tiếng việt tăng**

## LUYỆN ĐỌC: BÀ KỂ CHUYỆN

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.
* Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi về công việc của mỗi người, vật, con vật. Hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bà kể chuyện hay nhất, những câu chuyện của bà nhiều như một dòng chảy vô tận. Cùng với đó là tình cảm gia đình giữa các thế hệ: bà – bố – con.
* Nhận diện được từ ngữ phù hợp để nói về những câu chuyện của bà, kho chuyện của bà, cách kể chuyện của bà.
* Biết cách đặt câu theo mẫu *Ai thế nào?*.

+ Năng lực văn học:

* Nhận diện được bài thơ.
* Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Bồi dưỡng tình cảm, lòng kính mến đối với các thành viên trong gia đình.

**2. Đồ dùng dạy học**

2.1. Giáo viên: SGK

2.2. Học sinh: SGK, Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG: CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM** | |
| - GV giới thiệu bài học | - Lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** | |
| **\* Hoạt động 1:**  **Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài thơ *Bà kể chuyện*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 4 HS đọc nối tiếp các đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 4: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 4.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. | - HS luyện đọc:  + 4 HS đọc nối tiếp các đoạn của bài thơ.  + HS đọc theo nhóm 4.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. |
| **\* Hoạt động 3:**  **Đọc hiểu**  - GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại bài thơ, suy nghĩ trả lời CH theo nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.  - GV nhận xét, chốt đáp án. | - 3 HS tiếp nối đọc 3 CH. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp đọc thầm lại bài thơ, suy nghĩ trả lời CH theo nhóm đôi.  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn: |
| **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ** | |
| - Sau tiết học em biết thêm được điều gì?  - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt.  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau | - Hs nêu  - Hs lắng nghe |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Tiết 3. Toán tăng**

**LUYỆN TẬP PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 100**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Biết tìm kết quả phép trừ (có nhớ) dạng 42 -5 trong phạm vi 100

- Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết các tình huống thực tế .

- Thông qua việc tìm kết quả các phép trừ có nhớ trong phạm vi 100, Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

*-* Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**2. Đồ dùng dạy học:**

2.1. Giáo viên: VBT, BP

2.2. Học sinh: VBT

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5’)** | |
| - GV tổ chức cho HS hát tập thể bài *Quả bóng tròn*  -Bài hát nói về điều gì ?  -GV giới thiệu bài và ghi tên bài | - HS hát và vận động theo bài hát *Quả bóng tròn*  - HS nêu  -HS ghi tên bài |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** | |
| **Bài 1: Tính**  - Gv yêu cầu hs nêu đề bài  -Yêu cầu hs làm bài vào vở  -Chiếu bài và chữa bài của hs  -Gọi hs nêu cách tính từng phép tính  - Nhận xét bài làm của hs  - Chốt lại cách thực hiện phép ưừ có nhớ trong phạm vi 100 | -HS xác định yêu cầu bài tập.  - Hs làm bài vào vở  - Hs nêu kết quả và cách tính  - Hs khác nhận xét  - Hs đổi chéo vở chữa bài.  -Hs lắng nghe và ghi nhớ |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| Gv tổ chức cho hs tham gia trò chơi “*Ong tìm hoa*”  2 đội (5 HS/đội) thi đua tìm đúng kết quả các phép trừ dạng 42 -5 nhanh và đúng.  - Cả lớp kiểm tra lại kết quả 2 đội thi.  - Khen đội thắng cuộc | Hs tham gia trò chơi  -Hs lắng nghe |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ** (3p) | |
| - Bài học hôm nay, em biết thêm về điều gì? | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ ba ngày 26 tháng 11 năm 2024**

**Tiết 1. Toán**

**BÀI 34: PHÉP TRỪ (CÓ NHỚ) TRONG PHẠM VI 100 (Tiếp theo) – Tiết 2**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết tìm kết quả phép trừ (có nhớ) dạng 42 -5 trong phạm vi 100

- Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép trừ đã học vào giải quyết các tình huống thực tế .

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Thông qua việc tìm kết quả các phép trừ có nhớ trong phạm vi 100, Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

- Các khối lập phương đơn vị hoặc que tính trong bộ đồ dùng học Toán 2

2. HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Hoạt động khởi động:**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | **\* Ôn tập và khởi động**  -Cho lớp hát bài “Em yêu trường em”  -Bài hát nói về điều gì ?  -GV giới thiệu bài và ghi tên bài | -Lớp hát và kết hợp động tác….  - HS nêu  -HS ghi tên bài |
| **B. Hoạt dộng thực hành, luyện tập:**  **Bài 2 (trang 69)**  ***Mục tiêu:*** Thực hiện được việc đặt tính rồi tính dạng 42 -5 trong phạm vi 100 | -Yêu cầu HS đọc thầm yc.  - Bài 2 yêu cầu gì?  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở.  - Chiếu bài làm của học sinh  - GV yêu cầu HS đổi chéo vở để kiểm tra kết quả.  - Nhận xét đánh giá và kết luận đúng :  41 23 34 96  -5 - 4 - 9 - 8  36 19 25 88  -Chốt lại cách thực hiện phép trừ có nhớ trong phạm vi 100. | - HS đọc thầm…  - HS nêu Đặt tính rồi tính  - Cá nhân HS làm bài.  - HS chỉ và nêu cách thực hiện phép tính  -HS nhận xét  - Đổi chéo vở kiểm tra và sửa cho bạn. |
| **Bài 3 (trang 69)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng tính dạng 42 -5 trong phạm vi 100 | -Yêu cầu HS đọc thầm yc.  - Bài yêu cầu gì?  - Muốn lựa chọn KQ đúng cần làm gì?  - YC HS thảo luận nhóm đôi TG 2’: nói cho nhau nghe cách nối các phép tính với kết quả đúng  -Chiếu bài gọi 1 HS lên điều hành KQ thảo luận của các nhóm.  - GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng. | - HS đọc yêu cầu  -Chọn lết quả đúng với mỗi phép tính.  - Đặt tính và tính vào nháp để tìm KQ  - HS thảo luận làm bài.  -Nhóm nào xung phong lên trình bày kết quả .  Các bạn nhận xét về kết quả thảo luận của nhóm bạn  …… |
| **C. Hoạt động vận dụng:**  **Bài 4 (trang 69)**  ***Mục tiêu:*** Vận dụng vào giải bài toán thực tế (có lời văn) liên quan đến phép trừ. | -Yêu cầu HS đọc kĩ đề bài và nêu tóm tắt đề.  - Mời 1 HS đọc to đề bài.  - Bài toán cho biết gì ?  - Bài toán hỏi gì?  - Đây là dạng toán gì?  -GV vẽ sơ đồ tóm tắt đề bài lên bảng.  - Muốn biết buổi chiều cửa hàng bán được bao nhiêu quả bóng, em hãy suy nghĩ và trình bày vào vở  -Yc HS làm bài vào vở.  Chữa bài -> YC HS qs bài làm của bạn trên bảng.  - GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng. | - HS làm bài cá nhân.  - HS TL  -HS lên trình bày bài làm.  Bài giải  31 – 6 = 25(*quả bóng)*  Trả lời: Buổi chiều cửa hàng bán được 25 quả bóng -Lớp chia sẻ:  Dự kiến chia sẻ:  + Vì sao bạn làm phép tính trừ?  + Ngoài câu trả lời của bạn ai có câu trả lời khác?  - Đổi chéo vở kiểm tra và sửa cho bạn. |
| **D. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**Tiết 2+3. Tiếng việt**

## BÀI VIẾT 1 : CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT

(2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* + Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác khổ 2, 3 bài thơ *Ông và cháu*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.
  + Làm đúng BT điền chữ **ch / tr**, **dấu hỏi** / **dấu ngã**.
  + Biết viết các chữ cái *K* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.

+ Năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

**2. Phẩm chất**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Phương tiện dạy học**

**a. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

- Bảng lớp, slide viết bài thơ HS cần chép.

- Phần mềm hướng dẫn viết chữ *K.*

- Mẫu chữ cái *K* viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

**b. Đối với học sinh**

- SGK.

- Vở *Luyện viết 2*, tập một.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **2. HĐ 1: Nghe – viết**  **Mục tiêu:** Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác khổ thơ 2, 3 bài thơ *Ông và cháu*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.  **Cách tiến hành:**  ***2.1.*** GV nêu nhiệm vụ:  - GV đọc mẫu bài thơ *Ông và cháu*.  - GV mời 1 HS đọc lại bài thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài thơ:  + Về nội dung: Bài thơ thể hiện tình cảm của ông dành cho cháu.  + Về hình thức: Bài thơ có 8 dòng, mỗi dòng có 5 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.  ***2.2.*** Đọc cho HS viết:  - GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  ***2.3.*** Chấm, chữa bài  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **3. HĐ 2: Chọn chữ hoặc dấu thanh phù hợp với ô trống hoặc tiếng in đậm (BT 2)**  **Mục tiêu:** Làm đúng BT chọn **ch / tr, dấu hỏi / dấu ngã**.  **Cách tiến hành:**  - GV chiếu BT lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT.  - GV YC các HS còn lại làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng, nêu bài làm của mình.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  a) Chữ **ch** hay **tr**?  Bà là kho cổ tích  Kể mãi mà không vơi  **Ch**uyện thần tiên **tr**ên **tr**ời  **Ch**uyện cỏ hoa dưới đất.  NINH ĐỨC HẬU  b) **Dấu hỏi** hay **dấu ngã**?  **Thuở** nhỏ, **những** đêm sáng trăng, chúng tôi **trải** chiếu ra sân, nằm ngắm trăng sao, **mải** mê nghe ông kể chuyện.  **4. HĐ 3: Chọn tiếng trong ngoặc đơn phù hợp với ô trống (BT 3)**  **Mục tiêu:** Luyện tập chọn **ch / tr, dấu hỏi / dấu ngã**.  **Cách tiến hành:**  - GV chiếu BT lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT.  - GV YC các HS còn lại làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng, nêu bài làm của mình.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  a)   * trung thực * chân thành * chung sức * của chung   b)   * bãi đỗ xe * thi đỗ * trời đổ mua * cây bị đổ   **5. HĐ 4: Tập viết chữ hoa *K***  **Mục tiêu:** Biết viết các chữ cái *K* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.  **Cách tiến hành:**  ***5.1.*** Quan sát mẫu chữ hoa *K*  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu chữ *K*:  + Cao 5 li, rộng 5 li; cỡ nhỏ cao 2,5 li, rộng 2,5 li.  + Quy trình viết:   * Viết nét 1, 2 như viết chữ viết hoa *I*. * Nét 3: Đặt bút tại giao điểm đường kẻ ngang 5 và đường kẻ dọc 5, vòng bút viết nét cong bé, đưa bút hơi thẳng xuống quãng giữa của chữ để tạo nét thắt nhỏ ở giữa; tiếp theo, viết nét móc ngược phải. Điểm dừng bút là giao điểm giữa đường kẻ ngang 2 và đường kẻ dọc 6.   - GV viết chữ *K* lên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.  ***5.2.*** Quan sát cụm từ ứng dụng  - GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm*.  - GV giúp HS hiểu: Đây là một trong 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:   * Những chữ có độ cao 2,5 li: *K, h, g*. * Chữ có độ cao 2 li: *d*. * Chữ có độ cao 1,5 li: *t*. * Những chữ còn lại có độ cao 1 li: *i, ê, m, ô, n, â, a, u, n*.   ***5.3.*** Viết vào vở *Luyện viết 2,* tập một  - GV yêu cầu HS viết các chữ *K* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm* cỡ nhỏ vào vở. | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại bài thơ trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.  - HS nghe GV hướng dẫn, nói về nội dung và hình thức của bài thơ.  - HS nghe – viết.  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, lắng nghe.  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT.  - Các HS còn lại làm bài vào VBT.  - Một số HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng, nêu bài làm của mình.  - HS sửa bài.  - 2 HS lên bảng hoàn thành BT.  - Các HS còn lại làm bài vào VBT.  - Một số HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng, nêu bài làm của mình.  - HS sửa bài.  - HS quan sát và nhẫn xét mẫu chữ *K*.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS nghe GV hướng dẫn, quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái.  - HS viết các chữ *K* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - HS viết cụm từ ứng dụng *Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm* cỡ nhỏ vào vở. |

**Tiết 4: Tiếng việt tăng**

**LUYỆN VIẾT: ÔNG VÀ CHÁU**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Năng lực đặc thù: Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* + Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ *Ông và cháu*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**2. Đồ dùng dạy học:**

**2.1. Giáo viên:** SGK

**2.2. Học sinh:** SGK, bảng con, Vở

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** | |
| - GV nêu MĐYC của bài học. | - HS lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH** | |
| ***1.1.*** GV nêu nhiệm vụ:  - GV đọc mẫu bài thơ *Ông và cháu*  - GV mời 1 HS đọc lại bài thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài thơ:  ***1.2.*** Đọc cho HS viết:  - GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  ***1.3.*** Chấm, chữa bài  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày. | - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại bài thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS viết vào vở  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, nhận xét, lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ** | |
| - Sau tiết học em biết thêm được điều gì?  - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt. | - Hs nêu  - Hs nêu |

**Thứ tư ngày 27 tháng 11 năm 2024**

**Tiết 1. Toán**

**LUYỆN TẬP (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thực hành phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100.

- Vận dụng trong tính toán và giải quyết vấn đề thực tế.

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Thông qua việc thực hiện phép tính gồm cả đặt tính, trình bày, lí giải được cách thực hiện bài tập của mình Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

- Thẻ trò chơi

2. HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A.Khởi động**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | **\* Ôn tập và khởi động**  - Cho lớp hát bài “ Cô dạy em thế ”  -Bài hát nói về điều gì ?  -GV giới thiệu bài và ghi tên bài | -Lớp hát và kết hợp động tác….  - Bạn nhỏ rất chăm chỉ học bài , rất đáng khen….  -HS ghi tên bài |
| **B.Thực hành, luyện tập**  **Bài 1 (trang 70)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng Thực hiện phép trừ có nhớ .   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 33  - 15  18 | 76  - 68  8 | 70  - 24  45 |   21 62 80  - 7 - 3 - 6  14 59 74 | -Yêu cầu HS đọc thầm yc.  - Bài 1 yêu cầu gì?  - YC HS thảo luận nhóm đôi TG 2’: nói cho nhau nghe cách thực hiện các phép tính rồi điền kết quả vào SGK  - Chiếu bài làm của học sinh  - Nhận xét ,đánh giá ,chốt cách nhớ 1 sang cột chục. | - HS đọc thầm…  - Hs trao đổi nhóm đôi  - Cá nhân HS làm bài.  - HS chỉ và nêu cách thực hiện phép tính  -HS nhận xét |
| **Bài 2 (trang 70)**  ***Mục tiêu:*** Thực hiện được cách đặt tính rồi tính ( có nhớ)  a,   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 74  - 47  26 | 93  - 88  5 | 80  - 19  61 |   b,  34 44 50  - 6 - 9 - 7  26 35 43 | -Yêu cầu HS đọc thầm yc.  - Bài yêu cầu gì?    - YC HS nêu cách đặt tính, thứ tự thực hiện phép tính    - YC HS làm bài vào vở.  - Chiếu bài làm của học sinh  - GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng.  - GV yêu cầu HS đổi chéo vở để kiểm tra kết quả. | - HS đọc yêu cầu : Đặt tính rồi tính    - HS nêu cách đặt tính, thứ tự thực hiện phép tính  - HS nêu :  \* 4 không trừ được 7, lấy 14 trừ 7 bằng 6, viết 6, nhớ 1…..  2 HS nhắc lại cách thực hiện tính. |
| **C. Hoạt động vận dụng**  **Bài 3(trang 72)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng trừ ( có nhớ) | - HS quan sát phép tính và tìm hiểu câu lệnh của bài tập.  - YC HS thảo luận nhóm đôi TG 2’  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Tìm về đúng nhà”  - Chữa bài tập qua trò chơi. “ Tìm về đúng nhà”  - GV nêu luật chơi.  Luật chơi: mỗi bạn cầm một thẻ số. Bạn còn lại cầm thẻ phép tính úp vào ngực đứng cách xa và ngẫu nhiên. Sau khi tín hiệu bắt đầu, các hs lật thẻ phép tính ra rồi chạy đi tìm bạn có số đúng bằng kết quả phép tính mình cầm.  - Gọi 1HS khá lên điều khiển trò chơi.  - Yêu cầu HS nêu lí do tìm về đúng nhà.  - Nhận xét, tuyên dương . | - HS đọc yêu cầu.  - HS quan sát phép tính và kết quả.  - Hs chơi trò chơi “ Tìm về đúng nhà”  - Lớp nhận xét, tuyên dương, khuyến khích HS. |
| **D. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

**Tiết 2+3: Tiếng việt**

## BÀI ĐỌC 2: SÁNG KIẾN CỦA BÉ HÀ

(2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

* Đọc trôi chảy truyện (phát âm đúng: ngắt nghỉ đúng theo dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc 60 tiếng / phút).
* Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Câu chuyện nói về tình cảm của bé Hà dành cho ông bà, muốn tặng ông bà một món quà ý nghĩa nên bé Hà đã chăm chỉ học tập để được điểm 10.
* Biết nói và đáp lời chúc mừng, lời khen.

+ Năng lực văn học: Nhận biết nội dung, mạch truyện. Biết bày tỏ sự yêu thích đối với nhân vật trong truyện.

**2. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng các thành viên trong gia đình.

- Từ bài đọc, biết liên hệ bản thân, cố găng học tập để ông bà, bố mẹ vui lòng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay *Sáng kiến của bé Hà* sẽ giúp các em hiểu vì rất quan tâm, yêu thương ông bà mà bé Hà đã cố gắng học tập thật tốt, đem điểm 10 về tặng ông bà.  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.  **Cách tiến hành:**  - GV đọc mẫu bài *Sáng kiến của bé Hà*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  **3. HĐ 2: Đọc hiểu**  **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 4 HS tiếp nối đọc 4 CH.  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV mời một số cặp HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.  - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.  **4. HĐ 3: Luyện tập**  **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Biết nói và đáp lời chúc mừng, lời khen.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 2 HS đọc to YC của 2 BT.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp và làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS tập nói và đáp trước lớp.  - GV nhận xét, khen ngợi HS. | - HS lắng nghe.  - Cả lớp đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài.  + HS đọc theo nhóm 3.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp, bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.  - 4 HS tiếp nối 4 CH. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - Một số cặp HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:  *+ Câu 1:*   * HS 1: Bé Hà hỏi bố điều gì? * HS 2: Bé Hà hỏi bố sao không có ngày của ông bà.   *+ Câu 2:*   * HS 2: Vì sao bé Hà và bố chọn ngày lập đông làm “ngày của ông bà”? * HS 1: Vì khi trời bắt đầu rét, mọi người cần chăm lo cho sức khỏe của các cụ già.   *+ Câu 3:*   * HS 1: Gần đến ngày lập đông, Hà còn băn khoăn chuyện gì? * HS 2: Hà còn băn khoăn vì nghĩ mãi mà chưa biết nên chuẩn bị quà gì tặng ông bà.   *+ Câu 4:*   * HS 2: Món quà Hà tặng ông bà là gì? * HS 1: Món quà Hà tặng ông bà là chùm điểm 10.   - HS lắng nghe.  - 2 HS đọc to YC của 2 BT.  - HS thảo luận theo cặp và làm bài vào VBT.  - Một số HS nói và đáp trước lớp.  - HS lắng nghe. |

**Tiết 2. Toán tăng**

**LUYỆN TẬP**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

- Thực hành phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100.

- Vận dụng trong tính toán và giải quyết vấn đề thực tế.

- Thông qua việc thực hiện phép tính gồm cả đặt tính, trình bày, lí giải được cách thực hiện bài tập của mình Hs có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

*- C*hăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**2. Đồ dùng dạy học:**

2.1. Giáo viên: VBT, BP

2.2. Học sinh: VBT nháp, ...

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV** | **Hoạt động học tập của HS** |
| **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3’)** | |
| -GV giới thiệu bài và ghi tên bài | -HS lắng nghe |
| **HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP** | |
| Bài 1: Tính  -Yêu cầu HS đọc thầm yc.  - Bài 1 yêu cầu gì?  - YC HS thảo luận nhóm đôi TG 2’: nói cho nhau nghe cách thực hiện các phép tính rồi điền kết quả vào SGK  - Chiếu bài làm của học sinh  - Nhận xét ,đánh giá ,chốt cách nhớ 1 sang cột chục. | - HS đọc thầm…  - Hs trao đổi nhóm đôi  - Cá nhân HS làm bài.  - HS chỉ và nêu cách thực hiện phép tính  -HS nhận xét |
| Bài 2:  -Yêu cầu HS đọc thầm yc.  - Bài yêu cầu gì?    - YC HS nêu cách đặt tính, thứ tự thực hiện phép tính    - YC HS làm bài vào vở.  - Chiếu bài làm của học sinh  - GV nhận xét, đánh giá và chốt bài làm đúng.  - GV yêu cầu HS đổi chéo vở để kiểm tra kết quả. | - HS đọc yêu cầu : Đặt tính rồi tính    - HS nêu cách đặt tính, thứ tự thực hiện phép tính  - HS nêu :  \* 4 không trừ được 7, lấy 14 trừ 7 bằng 6, viết 6, nhớ 1…..  2 HS nhắc lại cách thực hiện tính. |
| **HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** | |
| - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Tìm về đúng nhà”  - Chữa bài tập qua trò chơi. “ Tìm về đúng nhà”  - GV nêu luật chơi.  Luật chơi: mỗi bạn cầm một thẻ số. Bạn còn lại cầm thẻ phép tính úp vào ngực đứng cách xa và ngẫu nhiên. Sau khi tín hiệu bắt đầu, các hs lật thẻ phép tính ra rồi chạy đi tìm bạn có số đúng bằng kết quả phép tính mình cầm.  - Gọi 1HS khá lên điều khiển trò chơi.  - Yêu cầu HS nêu lí do tìm về đúng nhà.  - Nhận xét, tuyên dương . | - HS quan sát phép tính và kết quả.  - Hs chơi trò chơi “ Tìm về đúng nhà”  - Lớp nhận xét, tuyên dương, khuyến khích HS. |
| **CỦNG CỐ, DẶN DÒ** (3p) | |
| - Bài học hôm nay, em biết thêm về điều gì? | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi. |

**Thứ năm ngày 28 tháng 11 năm 2024**

**Tiết 1+2. Đạo đức**

# **BÀI 5: KHI EM BỊ BẮT NẠT (Tiết 1+2)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Học xong bài này, em sẽ:

- Nêu được một số tình huống bị bắt nạt

- Nêu được vì sao phải tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt

- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.

**2. Năng lực:**

***\* Năng lực chung:***

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

***\* Năng lực riêng:*** Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi

**3. Phẩm chất:** Hình thành phẩm chất trách nhiệm, mạnh mẽ, can đảm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- SGK, SGV, Vở bài tập đạo đức 2

- Bộ tranh về ý thức trách nhiệm theo thông tư 43/2020/TT-BGDĐT

- Máy tính, máy chiếu….(nếu có)

**2. Đối với học sinh:**

- SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  **Mục tiêu**: Tạo hứng thú cho HS vào bài học và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới bằng cách đoán đường thỏ chạy trong bức ảnh.  **Cách tiến hành:**  - GV cho HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi: *Bạn thỏ nên chọn con đường nào? Vì sao?*    - GV gọi 2 – 3 HS đứng dậy dự đoán kết quả  - GV dẫn dắt HS vào bài mới, **bài 5: Khi em bị bắt nạt.**  **B. KHÁM PHÁ**  **Hoạt động 1: Kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi**  **Mục tiêu:** Thông qua câu chuyện, HS hiểu ra nội dung câu chuyện rằng: bạn Heo bị các bạn bắt nạt, nhưng cuối cùng các bạn đã nhận ra lỗi sai, xin lỗi Heo và mọi người cùng chơi vui vẻ với nhau.  **Cách tiến hành:**  - GV kể chuyện cho cả lớp nghe một lượt  - GV gọi 1 HS khác lên bảng chỉ vào từng tranh và kể tóm tắt câu chuyện.  - GV cho HS hoạt động theo cặp, trả lời câu hỏi:  *+ Chuyện gì đã xảy ra với Heo con?*  *+ Khi đó, Heo con cảm thấy như thế nào?*  *+ Heo con đã làm gì?*  - GV cùng các bạn lắng nghe một số cặp trình bày, GV nhận xét, kết luận.  **Hoạt động 2: Tìm hiểu một số hành vi bắt nạt người khác**  **Mục tiêu:** Thông qua tranh ảnh, HS biết được những hành vi bắt nạt người khác mà em có thể gặp phải trong cuộc sống.  - GV treo hình ảnh lên bảng, yêu cầu HS hoạt động cặp đôi, quan sát và trả lời câu hỏi:    *+ Các bạn trong tranh đang làm gì? Em có đồng tình với việc làm đó hay không? Vì sao?*  *+ Theo em, cần làm gì khi bị người khác bắt nạt?*  - GV gọi đại diện một số cặp đứng dậy trả lời câu hỏi.  - GV cùng cả lớp lắng nghe, nhận xét và kết luận.  **Hoạt động 3: Chia sẻ vì sao cần tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt**  **Mục tiêu**: HS hiểu được sự nguy hiểm nếu không biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị người khác bắt nạt.  **Cách tiến hành:**  - GV đặt câu hỏi cho HS: *Khi em bị bắt nạt, nếu em không tìm kiếm sự hỗ trợ thì điều gì sẽ xảy ra?*  - GV lắng nghe HS chia sẻ, nhận xét và kết luận.  **Hoạt động 4: Thảo luận những việc nên làm khi bị bắt nạt**  **Mục tiêu:** Thông qua các hoạt động trong tranh, HS biết cách tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị người khác bắt nạt.  **Cách tiến hành:**  - GV treo hình ảnh lên bảng, yêu cầu HS trả lời: *Khi bị bắt nạt, bạn nhỏ đã có những cách xử lí như thế nào?*  - GV lắng nghe HS chia sẻ những việc làm cụ thể trong từng bức tranh.  - GV cùng cả lớp nhận xét, kết luận: *Khi bị người khác bắt nạt, chúng ta nên tìm kiếm sự hỗ trợ từ những người xung quanh bằng nhiều cách như: hô lớn, chia sẻ với bạn bè, báo với thầy cô giáo, bố mẹ hoặc các chú công an, bảo vệ…*  **C. LUYỆN TẬP**  **Mục tiêu:**Giúp HS củng cố kiến thức , bày tỏ được ý kiến, biết xử lí tình huống và liên hệ cụ thể vào bản thân để rút ra bài học.  **Cách tiến hành:**  **Nhiệm vụ 1**: **Hoạt động cá nhân, hoàn thành BT1**  - GV đọc hết một lần tất cả các việc làm trong sgk.  - GV nêu lần lượt từng ý, gọi 1 HS đứng dậy trình bày ý kiến của mình đồng tình hay không đồng tình? Giải thích vì sao?  - GV thực hiện tương tự từ ý A đến hết ý E.  - GV chốt lại câu trả lời của HS: *Chúng ta đồng tình với ý B, C, D, E và không đồng tình với ý A.*  **Nhiệm vụ 2: Hoạt động nhóm, hoàn thành BT2**  - GV chia lớp thành 6 nhóm, yêu cầu:  *+ Nhóm 1 + 3: đóng vai, xử lí tình huống 1*  *+ Nhóm 2 + 5: đóng vai, xử lí tình huống 2*  *+ Nhóm 3 + 6: đóng vai, xử lí tình huống 3*  - GV quan sát, hướng dẫn HS thảo luận, hỗ trợ khi HS cần sự giúp đỡ.  - GV mời các nhóm lên bảng trình bày tình huống và cách xử lý, các nhóm khác cùng chú ý lắng nghe, cổ vũ, động viên các bạn.  - GV cùng cả lớp nhận xét, biểu quyết nhóm xử lí tình huống hay nhất và tuyên dương, khen ngợi.  **Nhiệm vụ 3: Hoạt động cá nhân, hoàn thành BT3**  - GV khuyến khích HS kể lại một tình huống bị bắt nạt mà em biết. Khi đó người bị bắt nạt đã tìm kiếm sự hỗ trợ như thế nào?  - GV lắng nghe, khen ngợi các bạn đã có tinh thần chia sẻ.  **D. VẬN DỤNG**  **Mục tiêu:**Giúp HS vận dụng kiến thức đã học để chia sẻ và thực hiện những việc làm để không bị người khác bắt nạt.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn cho HS lập bảng hướng dẫn tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt theo mẫu:    - GV kết luận trước khi kết thúc bài học. | - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi theo suy nghĩ của mình.  - HS nghe GV giới thiệu bài mới  - Cả lớp nghe GV kể chuyện  - HS xung phong lên bảng kể tóm tắt câu chuyện.  - HS hoạt động cặp đôi, trả lời câu hỏi:  *+ Heo con bị các bạn trêu chọc*  *+ Heo con cảm thấy sợ hãi, không tập trung học bài.*  *+ Heo con đã báo với cô giáo nhờ cô giúp đỡ.*  - HS quan sát tranh, thảo luận cặp đôi, tìm ra câu trả lời  *+ Tranh 1: xô bạn ngã*  *+ Tranh 2: Không cho bạn chơi cùng*  *+ Tranh 3: Túm áo bạn, bắt nạt bạn*  *+ Tranh 4: Chê cười, mỉa mai bạn*   * Em không đồng tình   - HS đứng dậy trả lời kết quả thảo luận.  - HS lắng nghe GV nhận xét, tiếp thu lời nhận xét.  - HS suy nghĩ và chia sẻ cho GV và các bạn cùng nghe.  - HS lắng nghe nhận xét của GV.  - HS quan sát tranh, suy nghĩ trả lời câu hỏi.  - HS trình bày đáp án.  - HS lắng nghe lời nhận xét và kết luận của GV.  - HS lắng nghe  - HS biết xung phong giơ tay nêu lên ý kiến của mình với việc làm đó.  - HS nghe GV chốt đáp án.  - HS hoạt động nhóm, thảo luận tìm ra cách xử lí cho tình huống được giao.  - Các nhóm lần lượt lên trình bày cách xử lí tình huống của nhóm mình.  - Cả lớp biểu quyết chọn nhóm xử lí tình huống mình cho là hay nhất.  - HS mạnh dạn đứng dậy chia sẻ câu chuyện  - HS nghe lời khen ngợi của GV  - HS lập bảng theo sự hướng dẫn của GV.  - HS lắng nghe. |

**Buổi chiều**

**Tiết 1. Toán**

**LUYỆN TẬP ( Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thực hành phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100.

- Vận dụng được kiến thức và kỹ năng về phép trừ (có nhớ) đã học vào làm bài tập và các bài toán thực tế liên quan đến phép trừ có nhớ..

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Thông qua việc nghiên cứu các bài toán có lời văn liên quan đến thực tế, HS phát hiện được vấn đề cần giải quyết, nếu và thực hiện được phép tính, TL câu hỏi của tình huống. HS có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình tón học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

- Thẻ trò chơi

2. HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A.Khởi động**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | **\* Ôn tập và khởi động**  - Cho lớp hát bài “ Cô dạy em thế ”  - Bài hát nói về điều gì ?  -GV giới thiệu bài và ghi tên bài | - Lớp hát và kết hợp động tác….  - Bạn nhỏ rất chăm chỉ học bài , rất đáng khen….  -HS ghi tên bài |
| **B.Thực hành, luyện tập**  **Bài 4 (trang 71)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng Thực hiện tính giá trị biểu thức, cách so sánh các số có 2 chữ số.  *a,*  60 – 8 – 20 = 52 – 20  = 30  70 – 12 + 10 = 58 + 10  = 68  b, 40 – 4 < 38  **36**  68 – 40 = 28  **28**  80 – 37 < 49  **43**  94 – 5 > 88  **89** | -Yêu cầu HS đọc thầm yc.  - Bài 1a yêu cầu gì ?  - YC HS thảo luận nhóm đôi TG 2’: nói cho nhau nghe cách thực hiện  -Yc Hs làm bài ,  - Chiếu bài làm của học sinh  - Nhận xét ,đánh giá ,chốt cách tính dạng :phép tính có 2 dấu phép tính.  - Yêu cầu HS đọc thầm yc bài 1b.  - YC Nêu cách làm.Chú ý hạ số rồi so sánh.  - YC HS làm bài vào SGK,  - Chiếu bài làm của học sinh  - GV nhận xét, đánh giá và chốt cách làm. | - HS đọc thầm…  - Hs trao đổi nhóm đôi  - Đại diện nhóm nêu cách tính trước lớp.  - HS làm bài vào vở.  - Chữa bài trên bảng  - HS nhận xét    - Hs nêu yêu cầu bài, cách làm bài: thực hành tính và so sánh kết quả của 2 vế, điền dấu. |
| **Bài 5 (trang 71)**  ***Mục tiêu:*** *Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép trừ đã học vào giải bài tập.* | -Yêu cầu HS đọc đề toán, phân tích đề toán.  - YC HS viết phép tính vào nháp.  - Gọi HS chữa miệng  - Nhận xét bài làm của HS. | - HS đọc đề toán, nói cho bạn nghe về bài toán cho biết gì? bài toán hỏi gì?  - HS viết phép tính và trả lời.  - HS khác nhận xét, bổ sung. |
| **C. Hoạt động vận dụng**  **Bài 6(trang 71)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng trừ ( có nhớ) | - YC HS quan sát phép tính và yêu cầu bài tập.  - Tổ chức cho HS hđ nhóm 2 tìm kết quả.  - GV tổ chức cho hs chơi trò chơi “ Ai nhanh, ai đúng”  - Gọi 1HS khá lên điều khiển trò chơi.  - Yêu cầu HS nêu lí do tìm về đúng nhà.  - Nhận xét, tuyên dương . | - Hs quan sát phép tính và hiểu câu lệnh của bài tập.  - Hs chơi trò chơi “ Ai nhanh, ai đúng”  - HS giả thích về kết quả trò chơi của mình. |
| **D. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 3. Tiếng việt**

## BÀI VIẾT 2: KỂ VỀ ÔNG BÀ

(1 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

*a) Rèn kĩ năng nói:*

* Kể được với các bạn về ông bà của mình.
* Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.

*b) Rèn kĩ năng nghe:* Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn.

+ Năng lực văn học: Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc; biết viết lại đoạn văn (4 – 5 câu) kể về ông bà.

**2. Phẩm chất**

- Tích cực trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

**2. Đối với học sinh**

- SGK.

- VBT.

**III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC**

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Giới thiệu bài**  **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **Cách tiến hành:**  - GV nêu MĐYC của bài học.  **2. Thực hành kể chuyện**  ***2.1.* HĐ 1: Kể với bạn về ông bà (BT 1)**  **Mục tiêu:** Kể được với bạn về ông bà.  **Cách tiến hành:**  - GV mời 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 1.  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm nhỏ, tập kể chuyện trong nhóm  - GV mời một số HS kể chuyện trước lớp.  - GV và cả lớp nhận xét.  ***2.2.* HĐ 2: Dựa vào những điều đã kể ở BT 1, viết đoạn văn (4 – 5 câu) kể về ông bà**  **Mục tiêu:** Biết viết lại đoạn văn (4 – 5 câu) kể về ông bà.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn HS xác định YC của BT 2. GV hướng dẫn HS: Dựa vào câu chuyện các em vừa chuẩn bị ở BT 1, bây giờ các em hãy viết lại thành một đoạn văn (4 – 5 câu) kể về ông bà của mình.  - GV mời một số HS viết bài của mình lên bảng. GV nhận xét, sửa bài. | - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc to YC và gợi ý của BT 1 trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm việc cá nhân, chuẩn bị câu chuyện để kể với các bạn.  - HS thảo luận nhóm nhỏ, tập kể chuyện trong nhóm.  - Một số HS kể chuyện trước lớp.  - Cả lớp và GV nhận xét.  - HS xác định YC của BT 2.  - Một số HS viết bài lên bảng. Cả lớp nghe GV nhận xét, sửa bài. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Thứ sáu ngày 29 tháng 11 năm 2024**

**Tiết 1. Toán**

**LUYỆN TẬP (Tiếp theo) – Tiết 1**

**I. MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS có khả năng:

'**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Thực hành phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100.

- Vận dụng được kiến thức và kỹ năng về phép trừ (có nhớ) đã học vào làm bài tập và các bài toán thực tế liên quan đến phép trừ có nhớ..

**2. Phẩm chất, năng lực**

*a. Năng lực:*

- Thông qua việc nghiên cứu các bài toán có lời văn liên quan đến thực tế, HS phát hiện được vấn đề cần giải quyết, nếu và thực hiện được phép tính, TL câu hỏi của tình huống. HS có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình tón học.

*b. Phẩm chất:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, ...

- Thẻ trò chơi

2. HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung và mục tiêu** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A.Khởi động**  ***Mục tiêu****: Tạo tâm thể tích cực, hứng thú học tập cho HS và kết nối với bài học mới.* | **\* Ôn tập và khởi động**  - Cho lớp hát bài “ Cô dạy em thế ”  - Bài hát nói về điều gì ?  -GV giới thiệu bài và ghi tên bài | - Lớp hát và kết hợp động tác….  - Bạn nhỏ rất chăm chỉ học bài , rất đáng khen….  -HS ghi tên bài |
| **B.Thực hành, luyện tập**  **Bài 4 (trang 71)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng Thực hiện tính giá trị biểu thức, cách so sánh các số có 2 chữ số.  *a,*  60 – 8 – 20 = 52 – 20  = 30  70 – 12 + 10 = 58 + 10  = 68  b, 40 – 4 < 38  **36**  68 – 40 = 28  **28**  80 – 37 < 49  **43**  94 – 5 > 88  **89** | -Yêu cầu HS đọc thầm yc.  - Bài 1a yêu cầu gì ?  - YC HS thảo luận nhóm đôi TG 2’: nói cho nhau nghe cách thực hiện  -Yc Hs làm bài ,  - Chiếu bài làm của học sinh  - Nhận xét ,đánh giá ,chốt cách tính dạng :phép tính có 2 dấu phép tính.  - Yêu cầu HS đọc thầm yc bài 1b.  - YC Nêu cách làm.Chú ý hạ số rồi so sánh.  - YC HS làm bài vào SGK,  - Chiếu bài làm của học sinh  - GV nhận xét, đánh giá và chốt cách làm. | - HS đọc thầm…  - Hs trao đổi nhóm đôi  - Đại diện nhóm nêu cách tính trước lớp.  - HS làm bài vào vở.  - Chữa bài trên bảng  - HS nhận xét    - Hs nêu yêu cầu bài, cách làm bài: thực hành tính và so sánh kết quả của 2 vế, điền dấu. |
| **Bài 5 (trang 71)**  ***Mục tiêu:*** *Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép trừ đã học vào giải bài tập.* | -Yêu cầu HS đọc đề toán, phân tích đề toán.  - YC HS viết phép tính vào nháp.  - Gọi HS chữa miệng  - Nhận xét bài làm của HS. | - HS đọc đề toán, nói cho bạn nghe về bài toán cho biết gì? bài toán hỏi gì?  - HS viết phép tính và trả lời.  - HS khác nhận xét, bổ sung. |
| **C. Hoạt động vận dụng**  **Bài 6(trang 72)**  ***Mục tiêu:*** Củng cố kĩ năng trừ ( có nhớ) | - YC HS quan sát phép tính và yêu cầu bài tập.  - Tổ chức cho HS hđ nhóm 2 tìm kết quả.  - GV tổ chức cho hs chơi trò chơi “ Ai nhanh, ai đúng”  - Gọi 1HS khá lên điều khiển trò chơi.  - Yêu cầu HS nêu lí do tìm về đúng nhà.  - Nhận xét, tuyên dương . | - Hs quan sát phép tính và hiểu câu lệnh của bài tập.  - Hs chơi trò chơi “ Ai nhanh, ai đúng”  - HS giả thích về kết quả trò chơi của mình. |
| **D. Củng cố - dặn dò**  ***Mục tiêu:*** *Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* | Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | -HS nêu ý kiến  -HS lắng nghe |

# **Tiết 2: Hoạt động trải nghiệm**

# **HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

# **SÁNG TẠO TỪ VẬT LIỆU THIÊN NHIÊN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* Làm được sản phẩm từ vật liệu thiên nhiên theo ý tưởng đã có từ tuần trước.
* Thể hiện được lòng kính trọng và biết ơn thầy cô qua sản phẩm tự làm.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa của việc sáng tạo từ vật liệu thiên nhiên.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK.
* Một số loại vật liệu thiên nhiên như lá cây, vỏ sò, vỏ ốc, đá, sỏi,..
* Giấy, keo dán, băng dính, kéo, bút, bút màu.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Sáng tạo từ vật liệu thiên nhiên.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Làm sản phẩm từ vật liệu thiên nhiên**  **a. Mục tiêu:**HS tự làm được một hoặc một số sản phẩm từ vật liệu thiên nhiên.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS sử dụng những vật liệu thiên nhiên đã chuẩn bị để thực hiện ý tưởng sáng tạo.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_24.png- Trong qua trình HS ra sản phẩm, GV khích lệ, động viên, hỗ trợ, giúp đỡ để HS có thêm niềm tin, động lực và cơ hội thành công trong hoạt động sáng tạo của mình.  **c. Kết luận:** *Có những vật liệu từ thiên nhiên tưởng như bỏ đi, nhưng nếu các em có những ý tưởng sáng tạo thì hoàn toàn có thể sử dụng chúng và khiến chúng trở nên sinh động, có ý nghĩa.*  **Hoạt động 4: Giới thiệu sản phẩm tri ân thầy cô**  **a. Mục tiêu:**  - HS giới thiệu được sản phẩm mà bản thân hoặc nhóm đã sáng tạo để tri ân thầy cô giáo.  - HS thể hiện được sự yêu quý, biết ơn thầy cô thông qua sảàn phẩm tự làm.  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS kê xếp bàn ghế và trưng bày sản phẩm theo hình thức triển lãm sản phẩm.  - GV tổ chức cho HS giới thiệu về sản phẩm mà mình đã sáng tạo theo gợi ý:  *+ Tên sản phẩm là gì?*  *+ Chúng được làm từ vật liệu nào?*  *+ Cách để tạo ra sàn phẩm đó;*  *+ Điều em muốn nói qua sản phẩm đó.*  - GV động viên, khuyến khích các em trong quá trình trưng bày và giới thiệu sản phẩm.  - GV tổ chức cho HS bình chọn sản phẩm ấn tượng nhất.  **c. Kết luận:***Mỗi sản phẩm các em sáng tạo đều vô cùng ý nghĩa, thể hiện sự nỗ lực, cố gắng và tài năng của các em. Để làm ra những sản phẩm sáng tạo tiếp theo, các em hãy không ngừng tìm tòi, học hỏi và thường xuyên luyện tập nhé!*  *-* HS tặng thầy cô giáo sản phẩm đã làm để chúc mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11. | - HS thực hiện ý tưởng.  - HS kê xếp bàn ghế.  - HS thực hiện sản phẩm theo gợi ý.  - HS trình bày, bình chọn sản phẩm sáng tạo.  - HS lắng nghe, thực hiện. |

# **Tiết 3: Sinh hoạt**

**SINH HOẠT LỚP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS nhận thấy các mặt mạnh, yếu của bản thân, của tổ, lớp mình. Từ đó có hư­­ớng phấn đấu vươn lên trong tuần tới.

- Rèn cho HS kĩ năng nói, tính bạo dạn trước tập thể.

- Giáo dục ý thức tự giác thực hiện tốt các nề nếp.

- Hiểu được ý nghĩa lời dạy Bác Hồ

- Biết tìm ra phương pháp học tập tốt cũng như biết lập kế hoạch học tập cho bản thân.

- Có thái độ học tập tích cực và giúp đỡ bạn bè cùng nhau tiến bộ.

**II- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

1. Nhận xét, đánh giá các hoạt động trong tuần 12.

- HS phát biểu ý kiến.

- GV nhận xét, đánh giá chung:

+ Đạo đức:

+ Học tập:

+ Các hoạt động khác: (công tác luyện tập VN cho ngày 20/11 và kết quả)

2. Phương hướng của tuần 13.

- Thi đua lập thành tích chào mừng ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3/2.

- Tiếp tục ổn định mọi nề nếp hoạt động.

- Thực hiện nghiêm túc các nội quy của trường, của lớp.

- Tăng cường bồi dưỡng HS tham gia thi các cuộc thi trên mạng,….

**ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ EM YÊU LAO ĐỘNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

* HS tự nhận xét, đánh giá về những điều bản thân học được sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề Em yêu lao động.

**2. Năng lực**

* **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.
* **Năng lực riêng:**Hiểu và chia sẻ được những điều em học được từ chủ đề Em yêu lao động.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

* Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

* Giáo án.
* SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

* SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẬY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề Em yêu lao động.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS Hiểu và chia sẻ được những điều em học được từ chủ đề Em yêu lao động.  **b.Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm các câu hỏi:  *+ Kể tên những hoạt động mà các em đã được tham gia trong chủ đề Em yêu lao động.*  *+ Hoạt động nào làm em nhớ nhất? (Thực hiện một số việc phù hợp với lứa tuổi để chăm sóc cây xanh; thể hiện sự khéo léo của bản thân thông qua sản phẩm tự làm; sử dụng an toàn một số dụng cụ lao động quen thuộc) Vì sao?*  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về một hoạt động trong chủ đề mà HS yêu thích.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_1.png | - HS thảo luận.  - HS trình bày. |

**Duyệt ngày 22 tháng 11 năm 2024**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hằng**